**ĐỀ HỌC KÌ I KHTN6**

**Câu 1:** Quá trình nào sau đây thể hiện tính chất hóa học?

A. Hòa tan muối vào nước

B. Đun nóng bát đựng muối đến khi có tiếng nổ lách tách

C. Đun nóng đường ở thể rắn để chuyển sang đường ở thể lỏng

D. Đun nóng đường đến khi xuất hiện chất màu đen

**Câu 2:** Sự chuyển thể nào sau đây xảy ra tại nhiệt độ xác định?

A. Ngưng tụ           B. Hóa hơi           C. Sôi           D. Bay hơi

Câu 3. Đơn vị dùng để đo chiều dài của một vật là

A.m2 B. m C. kg D. *l*.

**Câu 4:** Phương pháp nào để dập tắt đám cháy nhỏ do xăng dầu?

A. Quạt. B. Phủ chăn bông hoặc vải dày thấm nước.

C. Dùng nước. D. Dùng cồn.

**Câu 5:**Lứa tuổi từ 11-15 tuổi có sự phát triển nhanh chóng về chiều cao. Chất quan trọng nhất cho sự phát triển của xương là

A. chất béo.            B. protein.           C. calcium.            D. carbohydrate.

**Câu 6:** Nguyên liệu nào sau đây được sử dụng trong lò nung vôi?

A. Đá vôi.              B. Đất sét. C. Cát.                    D. Gạch.

**Câu 7:**  Một số chất khí có mùi thơm tỏa ra từ bông hoa hồng làm ta có thể ngửi thấy mùi hoa thơm. Điều này thể hiện tính chất nào của thể khí?

A. Dễ dàng nén được  B. Không có hình dạng xác định

C. Có thể lan tỏa trong không gian theo mọi hướng  D. Không chảy được .

**Câu 8:**Gạo sẽ cung cấp chất dinh dưỡng nào nhiều nhất cho cơ thể?

A. Vitamin.                                                 B. Protein (chất đạm).

C. Lipit (chất béo).                                      D. Carbohydrate (chất đường, bột).

**Câu 9:**Hỗn hợp nào sau đây không được xem là dung dịch?

A. Hỗn hợp nước muối.                               B. Hỗn hợp nước đường.

C. Hỗn hợp bột mì và nước khuấy đều.        C. Hỗn hợp nước và rượu.

**Câu 10:** Trong không khí, oxygen chiếm bao nhiêu phần trăm thể tích?

A. 21%                 B. 79%                  C. 78%                  D. 15%

**Câu 11:**Loại tế bào nào sau đây có thể quan sát bằng mắt thường?

A. Tế bào trứng cá        B. Tế bào vảy hành C. Tế bào mô giậu        D. Tế bào vi khuẩn

**Câu 12:**  Tế bào được coi là đơn vị cơ bản của sự sống vì

A. nó có thể thực hiện đầy đủ các quá trình sống cơ bản

B. nó có đầy đủ hết các loại bào quan cần thiết

C. nó có nhiều hình dạng khác nhau để thích nghi với các chức năng khác nhau

D. nó có nhiều kích thước khác nhau để đảm nhiệm các vai trò khác nhau

**Câu 13:** Khi dùng gỗ để sản xuất giấy thì người ta sẽ gọi gỗ là

A. nhiên liệu.               B. nguyên liệu.              C. phế liệu.              D. vật liệu.

**Câu 14:** Sử dụng kính lúp có thể phóng to ảnh lên tới:

A. 20 lần.B. 200 lần.C. 500 lần.D. 1000 lần

**Câu 15:** Cơ thể đơn bào và cơ thể đa bào khác nhau chủ yếu ở điểm nào?

A. Màu sắc                                            B. Kích thước

C. Số lượng tế bào tạo thành               D. Hình dạng

**Câu 16:** Hệ cơ quan ở thực vật bao gồm?

A. Hệ rễ và hệ thân                    B. Hệ thân và hệ lá

C. Hệ chồi và hệ rễ                    D. Hệ cơ và hệ thân

**Câu 17:** Trình từ sắp xếp các cấp tổ chức của cơ thể đa bào theo thứ tự từ nhỏ đến lớn là?

A. Tế bào → cơ quan → hệ cơ quan → cơ thể → mô

B. Mô → tế bào → hệ cơ quan → cơ quan → cơ thể

C. Tế bào → mô → cơ quan → hệ cơ quan → cơ thể

D. Cơ thể → hệ cơ quan → cơ quan → tế bào → mô

**Câu 18:**  Vật liệu nào sau đây không dẫn điện?

A. Gỗ                   B. Đồng                C. Sắt                     D. Nhôm

**Câu 19:** Người ta sử dụng dụng cụ nào để đo nhiệt độ?

A. Nhiệt kế. B. Thước kẻ. C. Cân. D. Đồng hồ

**Câu 20:** Nhận định đúng nhất về sự cần thiết của việc phân loại thế giới sống là

A. để đặt và gọi tên các loài sinh vật khi cần thiết.

B. để xác định số lượng các loài sinh vật trên Trái Đất.

C. để xác định vị trí của các loài sinh vật giúp cho việc tìm ra chúng giữa các sinh vật trở nên dễ dàng hơn.

D. để thấy được sự khác nhau giữa các loài sinh vật.

**Câu 21:** Để phân biệt chất tinh khiết và hỗn hợp ta dựa vào

A. thể của chất.             B. mùi vị của chất. C. tính chất của chất.       D. số chất tạo nên.

**Câu 22:** Lĩnh vực nào sau đây không thuộc về lĩnh vực của khoa học tự nhiên?

A.Sinh Hóa C. Lịch sử B.Thiên văn D.Địa chất

**Câu 23:**Đơn vị đo thời gian trong hệ thống đo lường chính thức ở nước ta là

A. tuần. C. giây. C. ngày. D. giờ.

**Câu 24:**Tính chất nào sau đây là tính chất hóa học của khí carbon dioxide?

A. Tan rất ít trong nước

B. Chất khí, không màu

C. Không mùi, không vị

D. Làm đục dung dịch nước vôi trong (dung dịch calcium hydroxide).

**Câu 25:**Trong suốt thời gian nước sôi nhiệt độ của nước như thế nào?

A. Tăng dần B. Không thay đổi

C. Giảm dần D. Ban đầu tăng rồi sau đó giảm

**Câu 26:**Phát biểu nào sau đây đúng?

A. Khí oxygen không tan trong nước.

B. Khí oxygen sinh ra trong quá trình hô hấp của cây xanh.

C. Ở điều kiện thường, oxygen là chất khí không màu, không mùi, không vị.

D. Cần cung cấp oxygen để dập tắt đám cháy.

**Câu 27:**Nitrogen trong không khí có vai trò nào sau đây?

A. Cung cấp đạm tự nhiên cho cây trồng. B. Hình thành sấm sét.

C. Tham gia quá trình quang hợp của cây. D. Tham gia quá trình tạo mây.

 Câu 28.Để xác định thành tích của vận động viên chạy 100 m người ta phải sử dụng loại đồng hồ nào sau đây?

1. Đồng hồ quả lắc. B. Đồng hồ hẹn giờ.

C. Đồng hồ bấm giây D. Đồng hồ đeo tay,

**Câu 29:**Vitamin tốt cho mắt là

A.vitamin A.                 B. vitamin D C. vitamin K.                 D. vitamin B

**Câu 30: .** nghiên cứu về chuyển động, lực và năng lượng.

A. Sinh học. B. Hoá học. C. Vật lý. D. Thiên văn học.

**Câu 31:** Nhân/vùng nhân của tế bào có chức năng gì?

A. Tham gia trao đối chất với môi trường

B. Là trung tâm điều khiển mọi hoạt động của tế bào

C. Là nơi diễn ra các hoạt động sống của tế bào

D. Là nơi tạo ra năng lượng cung cấp cho mọi hoạt động của tế bào

**Câu 32:** Sự lớn lên và sinh sản của tế bào có ý nghĩa gì?

A. Tăng kích thước của cơ thể sinh vật

B. Khiến cho sinh vật già đi

C. Tăng kích thước của sinh vật, thay thế các tế bào già, chết và các tế bào bị tổn thương

D. Ngăn chặn sự xâm nhập của các yếu tố từ bên ngoài vào cơ thể

**Câu 33:** Cơ quan nào sau đây thuộc hệ thần kinh ở người?

A. Tim                     B. Phổi                    C. Não                    D. Dạ dày

**Câu 34:** Vi khuẩn lam có cơ thể đơn bào, nhân sơ, có diệp lục và khả năng tự tổng hợp chất hữu cơ. Vi khuẩn lam thuộc giới nào?

A. Khởi sinh           B. Nguyên sinh           C. Nấm           D. Thực vật

**Câu 35:** Dụng cụ nào được sử dụng để quan sát vi khuẩn.

A. Kính lúp               B. Kính hiển vi C. Kính soi nổi          D. Kính viễn vọng

**Câu 36:**  Để bảo vệ môi trường không khí trong lành cần

A. sử dụng năng lượng hợp lí, tiết kiệm. B. không xả rác bừa bãi.

C. bảo vệ và trồng cây xanh. D. cả A, B, C.

**Câu 37:** Bệnh bướu cổ là do thiếu chất khoáng gì?

A. iodine (iot).              B. calcium (canxi). C. zinc (kẽm).         C. phosphorus (photpho).

**Câu 38: Điền vào chỗ trống:** 12 yến =…….kg

A. 12 B. 120 C. 1200 D. 1,2

**Câu 39:**Nhận định nào về tế bào là đúng trong các nhận định sau:

A. Các loại tế bào đều có hình đa giác

B. Mọi sinh vật đều được cấu tạo từ đơn vị cơ bản là tế bào

C. Hầu hết các tế bào có thể quan sát được bằng mắt thường

D. Lớp biểu bì vảy hành được cấu tạo từ tế bào còn lá hành thì không

**Câu 40:** Hệ thống phân loại sinh vật bao gồm các giới nào?

A. Động vật, Thực vật, Nấm

B. Nấm, Nguyên sinh, Thực vật, Virus

C. Khởi sinh, Động vật, Thực vật, Nấm, Virus

D. Khởi sinh, Nguyên sinh, Nấm, Thực vật, Động vật